VGP CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
Ký bởi: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: Văn phòng Chính phủ
Thời gian ký: 30.06.2016 15:52:05 +07:00

BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11668 /BCT-KH V/v trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội Trương Minh Hoàng	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2015*

Kính gửi:
- Đại biểu Trương Minh Hoàng,
  Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 10 năm 2015, Văn phòng Quốc hội có Văn bản số 10/PC-VPQH gửi đến Bộ Công Thương chất vấn của Đại biểu với nội dung như sau:

Cử tri cả nước rất quan tâm đến vấn đề quản lý giá cả và chất lượng vật tư nông nghiệp (thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường, thuốc trị bệnh trong chăn nuôi...)

Giá cả và chất lượng vật tư nông nghiệp quyết định sự thành bại sản xuất nông nghiệp của bà con nông dân.

Tôi xin hỏi Bộ trưởng:

1. Vai trò và trách nhiệm của Bộ Công Thương, của cá nhân Bộ trưởng trong thực thi công vụ thuộc lĩnh vực này?

2. Sự phối hợp giữa Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp?

Bộ Công Thương xin được trả lời Đại biểu về vấn đề này như sau:

Đối với mặt hàng phân bón vô cơ, hiện nguồn cung trong nước đã sản xuất được khoảng trên 8 triệu tấn, đáp ứng được 80% nhu cầu, trong đó các mặt hàng phân bón quan trọng như Urê, NPK đã đáp ứng được 100% nhu cầu và bắt đầu cho phép xuất khẩu. Trong một số giai đoạn (như hồi tháng 5), do ảnh hưởng của giá thế giới, cùng với tác động của một số yếu tố trong nước (như chi phí lưu thông, nguồn cung có một số gián đoạn do các nhà máy bảo dưỡng...), giá phân bón urê tại một số tỉnh phía Nam tăng cao. Trước tình hình trên, Bộ Công Thương đã có văn bản yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón urê bảo đảm nguồn cung bình ổn thị trường (yêu cầu các doanh nghiệp điều chỉnh tiến độ sản xuất, tăng nguồn cung cho thị trường, kiểm soát lưu thông nguồn hàng và giá bán trong hệ thống; phối hợp địa phương theo dõi các thị trường tiêu thụ, có phương án cung ứng đủ hàng cho thị trường - Công văn số 6329/BCT-TTTN ngày 25 tháng 6 năm 2015), giá bán phân bón qua đó đã nhanh chóng ổn định trở lại. Từ tháng 7 đến nay, theo xu hướng của thị trường thế giới, giá phân bón trong nước nhìn chung giảm nhẹ và ổn định. Giá bán lẻ phân bón hiện phổ biến ở mức: Urê là 8.200- 8.600 đ/kg; Kali 8.500-8.900 đ/kg; DAP là 12.300-15.000 đ/kg; NPK từ 10.600-12.000 đ/kg.

Đối với mặt hàng thức ăn chăn nuôi, nhu cầu thức ăn tinh cho ngành chăn nuôi gia súc gia cầm năm 2015 khoảng 24,3 triệu tấn, tăng 4,8% so với năm 2014, trong đó thức ăn công nghiệp khoảng 16,4 triệu tấn; thức ăn cho nuôi trồng thủy sản khoảng 3,6 triệu tấn, nuôi tôm là 685 ngàn tấn. Trong 10 tháng đầu năm 2015, giá hầu hết các nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chính trong nước như ngô, khô dầu đậu tương, bột cá, methionin... đều có xu hướng giảm, riêng giá sắn lát, lysine tăng nhẹ. Do giá nguyên liệu giảm nên giá bán buôn thức ăn chế biến công nghiệp hỗn hợp cũng giảm theo, mức giảm khoảng 900 – 1.000đ/kg đối với thức ăn hỗn hợp cho gà thịt và 700 - 800đ/kg đối với thức ăn hỗn hợp cho lợn. Giá thức ăn chăn nuôi hiện ở mức: thức ăn hỗn hợp cho gà thịt bình quân 9.890 đ/kg; thức ăn hỗn hợp cho lợn thịt bình quân khoảng 8.650 đ/kg.

a) Về vai trò, trách nhiệm của Bộ Công Thương

Công tác quản lý về sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp gồm các lĩnh vực: Thuốc bảo vệ thực vật; thức ăn chăn nuôi công nghiệp (thức ăn gia súc, gia cầm và thức ăn thủy sản); sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản; phân bón.

Liên quan đến lĩnh vực vật tư nông nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương là phân bón vô cơ, thời gian qua Bộ đã thực hiện công tác quản lý của mình như sau:

- Về thẩm định điều kiện sản xuất phân bón vô cơ:

Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về phân bón vô cơ theo quy định tại Nghị định số 202/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quản lý phân bón và Thông tư số 29/2014/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số điều về phân bón vô cơ, hướng dẫn việc cấp phép sản xuất phân bón vô cơ đồng thời sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón khác tại Nghị định 202/2013/NĐ-CP. Kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2014 (ngày có hiệu lực của Nghị định 202/2013/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã triển khai thực hiện: Thẩm định điều kiện sản xuất phân bón vô cơ để cấp phép cho các tổ chức, cá nhân (tư cách pháp nhân của doanh nghiệp; địa điểm sản xuất; cơ sở hạ tầng gồm khu vực hành chính, nhà xưởng sản xuất, kho nguyên liệu, kho sản phẩm; máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ sản xuất, quy trình sản xuất phân bón; phân loại phân bón do doanh nghiệp sản xuất; tiêu chuẩn cơ sở đối với nguyên liệu đầu vào; phòng thử nghiệm chất lượng phân bón, các yêu cầu về an toàn trong sản xuất (biển cảnh báo, chỉ dẫn, các ốp chắn khu vực sản xuất...); các yêu cầu về nhân lực; các yêu cầu về môi trường; các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật về công bố hợp quy, gửi hồ sơ cho các Sở Công Thương để thông báo xác nhận công bố hợp quy; kiểm tra và hướng dẫn các doanh nghiệp về các vấn đề về ghi nhãn phân bón, vấn đề phân loại phân bón theo nhóm quy định tại các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 202/2013/NĐ-CP.

Trong quá trình kiểm tra, một số cơ sở sản xuất chưa đáp ứng đủ điều kiện sản xuất, các cơ sở này phải bổ sung đầy đủ điều kiện mới được cấp phép;

- Về quản lý chất lượng phân bón:

Để quản lý chất lượng phân bón từ đầu nguồn, khi phân bón được sản xuất hoặc nhập khẩu vào Việt Nam, Nghị định 202/2013/NĐ-CP, Thông tư số 29/2014/TT-BCT, Thông tư số 41/2014/TT-BNNPTNT đã quy định: Phân bón nhập khẩu phải có chứng nhận hợp quy theo từng lô nhập khẩu; phân bón sản xuất trong nước và phân bón nhập khẩu phải được công bố hợp quy trước khi lưu thông trên thị trường. Thời gian qua, Bộ Công Thương đã chỉ định các Phòng thử nghiệm chất lượng phân bón vô cơ; đã tổng hợp và đăng tải danh sách phân bón vô cơ đã công bố hợp quy trên Trang Thông tin điện tử của Bộ. Tính đến ngày 17 tháng 7 năm 2015, khoảng 1.700 sản phẩm phân bón vô cơ được công bố hợp quy.

Qua thực tế kiểm tra các tổ chức, cá nhân sản xuất phân bón vô cơ và một số tổ chức, cá nhân sản xuất đồng thời phân hữu cơ, phân bón khác: Một số tổ chức, cá nhân đã đầu tư có phòng thử nghiệm chất lượng phân bón, tuy nhiên các phòng thử nghiệm này không phân tích, thử nghiệm được hết các chỉ tiêu chất lượng mà chỉ thử nghiệm chủ yếu cho nguyên liệu đầu vào, hầu như các sản phẩm xuất xưởng đều phải ký hợp đồng thử nghiệm chất lượng phân bón với các tổ chức được cơ quan có thẩm quyền chỉ định;

- Về tuyên truyền, phổ biến và thông tin các quy định về quản lý phân bón nói chung, phân vô cơ nói riêng:

Bộ Công Thương đã xây dựng sổ tay giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật về phân bón; sổ tay giới thiệu về hệ thống quản lý phân bón, thông tin về các loại phân bón vô cơ, hướng dẫn đơn giản cách nhận biết phân bón giả và một số hướng dẫn sử dụng phân bón hiệu quả cao..., cuốn sổ tay đã được phát hành tới Hội nông dân, Sở Công Thương của 63 tỉnh, thành trên cả nước. Các quy định về quản lý phân bón cũng được Bộ Công Thương phối hợp với các Bộ, ngành, Hiệp hội, doanh nghiệp bằng hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về phân bón; thông tin trên truyền hình thông qua các cuộc trả lời phỏng vấn tại các diễn đàn trực tuyến, phát biểu trên các phương tiện truyền thông để tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật, giải đáp thắc mắc cho doanh nghiệp.

Tại các buổi họp báo do Bộ Công Thương hoặc Văn phòng Chính phủ tổ chức, Bộ trả lời và có thông tin công khai trong công tác quản lý phân bón vô cơ để truyền thông đến mọi người;

- Về hướng dẫn, giải quyết kiến nghị về quản lý phân bón vô cơ:

Thực hiện quy định về quản lý phân bón theo Nghị định 202/2013/NĐ-CP, Thông tư số 29/2014/TT-BCT cũng phát sinh một số vướng mắc trong quá trình thực hiện liên quan đến công bố hợp quy, nhập khẩu phân bón, sử dụng bao bì phân bón, ... Hầu như các kiến nghị của các tổ chức, cá nhân hoạt động phân bón, của các cơ quan quản lý phân bón tại địa phương (Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường) đều được Bộ giải đáp, trả lời thông qua các hình thức như trả lời hoặc hướng dẫn bằng văn bản, trả lời qua điện thoại hoặc qua email.

- Về công tác phối hợp trong quản lý phân bón:

Thực hiện Chương trình phối hợp số 17-CTPH/HND-MTTQ-BNN&PTNT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2014 giữa Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014 - 2020; Kế hoạch số 02-KH/BCĐCTPH17 ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Ban Chỉ đạo Chương trình phối hợp số 17 giám sát thí điểm về việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp năm 2015: Bộ Công Thương đã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đoàn kiểm tra vật tư nông nghiệp tại tỉnh Hòa Bình. Đoàn làm việc với Ủy ban nhân dân xã Dũng Phong, huyện Cao Phong, các cơ quan có liên quan đến công tác quản lý, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp tại xã gồm: Đội quản lý thị trường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân xã, Trạm thuốc bảo vệ thực vật, Trạm thuốc thú ý, Hợp tác xã dịch vụ vật tư nông nghiệp và một số hộ kinh doanh. Đoàn đã khảo sát thực tế tại một cơ sở trồng trọt có sử dụng phân bón và một cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và phân bón. Đoàn làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân (Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân tỉnh Hòa Bình và các cơ quan có liên quan đến công tác quản lý, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp tại địa phương.

Ngoài ra, Bộ đã tham gia phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giám sát thí điểm việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp tại Hà Nội, Bạc Liêu, Nghệ An, Gia Lai, Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh và Quảng Ninh.

- Về hoàn thiện khung pháp lý quản lý phân bón:

+ Bộ Công Thương đã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị định 202/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quản lý phân bón. Bộ đã xây dựng Thông tư số 29/2014/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số điều về phân bón vô cơ, hướng dẫn việc cấp phép sản xuất phân bón vô cơ đồng thời sản xuất phân bón hữu cơ và phân bón khác tại Nghị định 202/2013/NĐ-CP;

+ Hiện Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoá chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp đã được Bộ Tư pháp thẩm định xong, dự kiến tháng 11 năm 2015 trình Chính phủ. Dự thảo Nghị định chủ yếu tập trung sửa đổi, bổ sung các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón;

- Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để nâng cao hiệu quả và tính khả

thi trong việc xử phạt các hành vi vi phạm về sản xuất, kinh doanh, quản lý chất lượng phân bón. Hiện dự thảo Nghị định này đang chuẩn bị trình Chính phủ;

- Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng phân urê, DAP và phân lân nung chảy và phân supe lân, phân NPK đang được Bộ Công Thương xây dựng (dự thảo lần 3) và chuẩn bị gửi lấy ý kiến các cơ quan có liên quan.

Thực hiện Chương trình phối hợp số 17-CTPH/HND-MTTQ-BNN&PTNT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2014 giữa Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp giai đoạn 2014 - 2020, Bộ Công Thương đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với thời gian và lộ trình cụ thể.

b) Sự phối hợp giữa Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp

- Phối hợp trong ban hành cơ chế, chính sách

Để đưa mặt hàng phân bón là mặt hàng sản xuất, kinh doanh có điều kiện và quản lý các dự án đầu tư về phân bón đạt hiệu quả, thời gian qua Bộ Công Thương đã phối hợp với và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Xây dựng Nghị định 202/2013/NĐ-CP để trình Chính phủ ban hành;

+ Xây dựng Quy hoạch phát triển ngành hóa chất và Quy hoạch phát triển hệ thống sản xuất và phân phối mặt hàng phân bón;

+ Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp.

- Phối hợp trong thẩm định, kiểm tra các điều kiện về sản xuất phân bón

Trong quá trình thẩm định, kiểm tra các điều kiện về sản xuất phân bón, Bộ Công Thương đã trao đổi, lấy ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện trong thực tế hoặc các nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ. Đồng thời, Bộ Công Thương cũng phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan có liên quan tại địa phương để kiểm tra các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phân bón trong việc duy trì các điều kiện sản xuất phân bón sau khi được cấp phép.

Bộ Công Thương xin cảm ơn Đại biểu và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau đã quan tâm đến vấn đề trên./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Vụ Công tác đại biểu - Văn phòng Quốc hội;
- Vụ Phục vụ hoạt động giám sát – Văn phòng Quốc hội;
- Bộ CT: Lãnh đạo Bộ, HC, QLTT, KHCN, TTTN;
- Lưu: VT, KH (2b).

BỘ TRƯỞNG

Vũ Huy Hoàng